

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN THỂ MỸ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN THỂ MỸ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108558791

3. Ngày thành lập: 24/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26, ngõ 104, phố Yên Lãng, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976 809 969

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động y tế dự phòng	8691
2.	Quảng cáo	7310
3.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
4.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
5.	Cho thuê xe có động cơ	7710
6.	Phá dỡ	4311
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
10.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
11.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
13.	Giáo dục tiểu học	8521
14.	Đào tạo cao đẳng	8533
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692

17.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tất cả các hoạt động y tế vì sức khỏe con người chưa được phân vào đâu mà việc thực hiện đó có sự giám sát của y tá, bà đỡ, các nhà chữa bệnh bằng phương pháp vật lý trị liệu hoặc của những người hành nghề trợ giúp y tế khác trong lĩnh vực đo thị lực, thủy liệu pháp, xoa bóp y học, phép điều trị bằng lao động, phép điều trị bằng lời nói, thuật chữa bệnh chân, phép chữa vi lượng đồng cân, chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, thuật châm cứu v.v... hoặc hoạt động khám chữa bệnh của các thầy thuốc chưa được phân vào đâu; - Những hoạt động này có thể được tiến hành ở các phòng khám của các doanh nghiệp, trường học, nhà dưỡng lão, các tổ chức lao động, các tổ chức hội kín và trong các cơ sở y tế của dân cư ngoài các bệnh viện, cũng như trong các phòng tư vấn riêng, nhà của bệnh nhân hoặc bất cứ nơi nào khác. Các hoạt động này không liên quan đến điều trị y tế. - Hoạt động của các nhân viên trợ giúp nha khoa như các nhà trị liệu răng miệng, y tá nha khoa trường học và vệ sinh viên răng miệng,...người có thể làm việc xa, nhưng vẫn dưới sự kiểm soát định kỳ của nha sỹ; - Hoạt động của các phòng thí nghiệm y học như: + Phòng thí nghiệm X-quang và các trung tâm chẩn đoán qua hình ảnh khác, + Phòng thí nghiệm phân tích máu. - Hoạt động của các ngân hàng máu, ngân hàng tinh dịch, ngân hàng các bộ phận cơ thể cấy ghép v.v...; - Vận chuyển cấp cứu bệnh nhân bằng bất cứ phương tiện nào gồm cả máy bay. Các dịch vụ này thường được thực hiện trong cấp cứu y tế.	8699
18.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
19.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
20.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
21.	Điều hành tua du lịch	7912
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
27.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
29.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
32.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
33.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
34.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục, - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, - Dịch vụ kiểm tra giáo dục.	8560
35.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
36.	Xây dựng nhà để ở	4101
37.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
38.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển	5229
40.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan - Kho bãi hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan) - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác	5210
41.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
42.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

43.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: - Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác; - Dạy hội hoạ; - Dạy nhảy; - Dạy kịch; - Dạy Mỹ thuật; - Dạy nghệ thuật biểu diễn; - Dạy nhiếp ảnh (trừ hoạt động mang tính thương mại).	8552
44.	Đại lý du lịch	7911
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
48.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
49.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
50.	Sao chép bản ghi các loại	1820
51.	Hoạt động hậu kỳ	5912
52.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
53.	Cổng thông tin	6312
54.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
55.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn tài chính, tư vấn thuế và tư vấn pháp luật)	7020
56.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
57.	Xây dựng công trình thủy	4291
58.	Xây dựng công trình điện	4221
59.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
61.	Bốc xếp hàng hóa	5224
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ; - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi để xe đạp, xe máy;	5225
63.	In ấn	1811
64.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
65.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
66.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
67.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

68.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
69.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
70.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
71.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
72.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
73.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
74.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
75.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
76.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
77.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
78.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
79.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
80.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
81.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
82.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
83.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
84.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
85.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
86.	Hoạt động chiếu phim	5914
87.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
88.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
89.	Cơ sở lưu trú khác	5590
90.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

91.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: - Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu khác; + Hoạt động của các nhóm, gánh xiếc, hoặc các công ty, ban nhạc, dàn nhạc; + Hoạt động của các nghệ sỹ đơn lẻ như các tác giả, diễn viên, đạo diễn, nhà sản xuất, nhạc sỹ, nhà diễn thuyết, hùng biện hoặc dẫn chương trình, người thiết kế sân khấu và các chủ thầu, v.v...; + Hoạt động của các nhà hát và các phòng hoà nhạc và các cơ sở nghệ thuật khác; + Hoạt động của các nhà điêu khắc, hoạ sỹ, người vẽ tranh biếm hoạ, thợ chạm khắc; + Hoạt động của các nhà văn, cho mọi đối tượng bao gồm cả viết hư cấu và viết về kỹ thuật v.v...; + Hoạt động của các nhà báo độc lập; + Phục chế các tác phẩm nghệ thuật như vẽ lại v.v...; - Hoạt động của các nhà sản xuất hoặc các nhà thầu về các sự kiện trình diễn nghệ thuật trực tiếp, có hoặc không có cơ sở	9000(Chính)
92.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
93.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở; - Hoạt động của các vận động viên và những người chơi thể thao bằng tài khoản sở hữu cá nhân, trọng tài, người bấm giờ .v.v; - Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao; - Hoạt động của các chuồng nuôi ngựa đua, các chuồng nuôi chó và các gara ô tô; - Hoạt động của các khu săn bắt và câu cá thể thao; - Hoạt động hỗ trợ cho câu cá và săn bắn mang tính thể thao hoặc giải trí.	9319
94.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
95.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; - Hoạt động của các sàn nhảy.	9329
96.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

97.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
98.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
99.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
100.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
101.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
102.	Đào tạo sơ cấp	8531
103.	Đào tạo trung cấp	8532
104.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
105.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
106.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
107.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
108.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
109.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
110.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
111.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

6. Vốn điều lệ: 3.680.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 24/12/2018 đến ngày 23/01/2019

7. Số cổ phần được quyền chào bán:**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ĐỨC THỌ	P604-B7, phố Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	268.000	2.680.000.000	72,800	B5481568	
			Tổng số	268.000	2.680.000.000	72,800		
2	TRẦN THỊ THU THẢO	P604-B7, phố Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	13,600	013023085	
			Tổng số	50.000	500.000.000	13,600		
3	NGUYỄN TRỌNG THỎA	Thôn Đông Trại, Xã Lương Tài, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	13,600	033089002062	
			Tổng số	50.000	500.000.000	13,600		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 23/05/1960 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B5481568

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P604-B7, phố Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: P604-B7, phố Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội